

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 308/2020/HS-PT
Ngày 25-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Thẩm phán: 1. Ông Huỳnh Văn Trực

2. Ông Nguyễn Văn Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 200/2020/HSPT ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Trịnh Thị Kim Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh Thị Kim Tr (tên gọi khác: Tuyền); Sinh ngày: 30/3/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 177/4 LBB, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 9 HXH, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 08/12; Con ông: Trịnh Văn N và bà: Bùi Thị T; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 04 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án: không, tiền sự: Ngày 24/5/2019, Ủy ban nhân dân phường HT, quận TP áp dụng biện pháp giáo dục tại Phường do có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 199/QĐ-UBND); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt);

- Người bào chữa:

Luật sư Nguyễn Văn Q thuộc Văn phòng luật sư BT - Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 30/7/2019 tại trước số nhà 8/26 đường TH, Phường C, Quận O. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận O phát hiện và bắt quả tang Trịnh Thị Kim Tr đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quốc B thu giữ trong cốp dưới yên xe của Tr có 01 bóp cầm tay màu đen bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu và 02 viên nén. Kiểm tra trên người Tr phát hiện trong túi quần bên phải của Tr có 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 VNĐ bên trong mỗi tờ tiền có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được dán lại bằng băng dính. Tr thừa nhận sở tinh thể không màu và viên nén thu giữ là ma túy. Đồng thời, Tr cũng khai nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc B 02 lần trước đây. Lần thứ 1 vào ngày 09/7/2019, Trang nhờ em trai là Trịnh Hoài B đi giao ma túy cho Nguyễn Quốc B tại khu vực Công viên Phường C, Quận O. Lần thứ 2, vào ngày 29/7/2019 Tr đã trực tiếp bán ma túy cho B cũng tại khu vực Công viên Phường C, Quận O.

Quá trình khám xét tại phòng trọ số 5, nhà trọ số 9 đường HXH, phường HT, quận TP thu giữ: 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng trong cái đĩa trên kệ; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa tinh thể nhuyễn không màu trong bóp nhỏ màu hồng; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 02 cân điện tử; 01 kẹp gấp, kéo, nỏ thủy tinh, băng keo, 04 điện thoại các loại và 100 túi nylon không chứa gì.

Ngoài bán cho Nguyễn Quốc B, Trang đã 08 lần bán ma túy và cho anh họ là Trịnh Văn Thông sử dụng ma túy tại phòng số 5, nhà thuê số 9, đường Hoàng Xuân Hoàn, phường HT, quận TP. Mỗi lần Th sử dụng ma túy Tr thu tiền 100.000 đồng, khi không có Tr ở nhà thì B là em Tr sẽ thu tiền của Th sau đó đưa lại cho Tr. Ma túy và dụng cụ sử dụng là do Tr cung cấp cho Th.

Tại Kết luận giám định số 1522/KLGD-H ngày 06/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

-03 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay chữ ký ghi tên Trịnh Thị Kim Tr và hình dấu Công an Phường C, Quận O gửi đến giám định:

+Gói 1: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4663 gam loại Ketamine.

+ Gói 2: 01 viên nén màu hồng có khắc chữ “EA7” ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3891 gam loại MDMA. Một phần viên nén màu cam là ma túy thể rắn có khối lượng 0,1849 gam MDMA

+Gói 3: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5107 gam loại Methamphetamine.

-03 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay chữ ký ghi tên Trịnh Thị Kim Tr và hình dấu Công an Phường HT, quận TP gửi đến giám định:

+Gói 4: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0652 gam loại Ketamine.

+Gói 5: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2274 gam loại Methamphetamine.

+Gói 6: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2357 gam loại Ketamine.

Số ma túy loại Methamphetamine thì Tr mua của một người tên Xay (không rõ lai lịch) tại khu vực DS, Quận H về bán lại cho người nghiện để kiếm lời và sử dụng chung với TH,B. Riêng ma túy Khay (Ketamine) và thuốc lắc (MDMA) Tr cất giữ để sử dụng riêng, không bán với lý do muốn bỏ không sử dụng Methamphetamine chỉ dùng Ketamine, MDMA.

Tổng số ma túy mà Tr dùng để bán là 0,7381 gam loại Methamphetamine (gồm 0,5107 gam Methamphetamine khi bắt quả tang và 0,2274 gam Methamphetamine khám xét tại nhà trọ). Ngoài ra, Tr còn tàng trữ 1,7672 gam loại Ketamine (gồm 1,4663 gam Ketamine thu khi bắt quả tang và 0,052 gam Ketamine, 0,2357 gam Ketamine khám xét tại nhà trọ); 0,5740 gam loại MDMA (gồm 0,3891 gam MDMA, 0,1849 gam MDMA thu khi bắt quả tang) không bán cho người khác mà chỉ để sử dụng.

Trịnh Hoài B là người giúp sức tích cực cho bị cáo Tr trong việc đi giao ma túy và nhận tiền bán ma túy giao lại cho Tr. Cụ thể vào ngày 09/7/2019, B đã đi giao ma túy giúp Tr tại khu vực công viên Phường C, Quận O cho người mua tên Nguyễn Quốc B và đã 05 lần nhận tiền mua ma túy của Trịnh Văn Th trả cho bị cáo Tr.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị Kim Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thị Kim Tr 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt tù đối với bị cáo Trịnh Hoài B, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Ngày 24/3/2020, bị cáo Tr kháng cáo xin xem xét lại trường hợp của mình đồng thời xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Thị Kim Tr khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trịnh Thị Kim Tr trình bày: Thông nhất với tội danh và điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo như hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi 3 con nhỏ, kinh tế khó khăn, Luật sư cũng xin Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết bị cáo có ý thức tự khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng làm rõ vụ án, đề nghị áp dụng tình tiết người phạm tội “tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 11 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án. Đến ngày 24/3/2020, bị cáo Tr kháng cáo xin xem xét lại trường hợp của mình đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau kết hợp lời khai của bị cáo khác trong vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Trịnh Thị Kim Tr đã có hành vi: nhiều lần “Mua bán trái phép chất ma túy” với tổng số ma túy mà Tr dùng để bán là 0,7381 gam loại Methamphetamine; “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tổng số ma túy tàng trữ là 1,7672 gam loại Ketamine; 0,5740 gam loại MDMA. Đồng thời, bị cáo Tr còn có hành vi “chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” với việc cho anh họ là Trịnh Văn Th nhiều lần sử dụng ma túy tại phòng số 5, nhà thuê số 9, đường HXH, phường HT, quận TP, thu tiền 100.000 đồng mỗi lần, cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng cho Trịnh Văn Th.

Với các hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ

luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Tr là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc nhưng vì động cơ tư lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội do đó cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa cho xã hội.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu để áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là có cơ sở. Bị cáo có 01 tiền sự đã từng bị Ủy ban nhân dân phường HT, quận TP ra Quyết định số 199/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại Phường do có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 24/5/2019 do đó cũng cần xem xét, cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không trình bày thêm tình tiết gì mới. Mặt khác, án sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đồng thời để đảm bảo việc đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội trước diễn biến tình hình tội phạm ma túy đang ngày một gia tăng cần thiết giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tr.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị Kim Tr.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thị Kim Tr 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận O; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận O; (2)
- TAND Quận O; (1)
- Công an Quận O; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Lệ